

Chỉ dùng thuốc để bôi ngoài da. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Thông báo cho bác sĩ các tác dụng không mong muốn gặp phải trong quá trình sử dụng thuốc.

BACTRONIL (Thuốc mỡ bôi da)

Thành phần:

Mỗi tuýp thuốc (5 g chứa) chứa:

Hoạt chất: Mupirocin: 2.0% kl/kl.

Tá dược:

Polyethylen glycol 3350: 1660 mg;

Polyethylen glycol 400: 2488 mg;

Polyethylen glycol: 750 mg.

Dược lý:

Dược lực học:

Mupirocin là một thuốc kháng sinh chiết xuất từ *Pseudomonas Fluorescens*. Thuốc ức chế sự tổng hợp protein của vi khuẩn do gắn thuận nghịch vào isoleucyl ARNt synthetase là enzym xúc tác sự tạo thành isoleucyl-ARNt từ isoleucyl và ARNt. Thuốc có tác dụng kìm khuẩn ở nồng độ thấp và diệt khuẩn ở nồng độ cao. Sau khi bôi, thuốc đạt nồng độ diệt khuẩn tại da.

Mupirocin có phổ kháng khuẩn hẹp, chủ yếu trên vi khuẩn Gram dương ưa khí. Hầu hết các chủng staphylococci như *staphylococcus aureus*, kể cả các chủng kháng meticilin và đa kháng, *S. epidermidis* và *S. saprophyticus* đều nhạy cảm với thuốc. Mupirocin cũng có tác dụng với vi khuẩn gây bệnh Gram âm như *Escherichia coli* và *Haemophilus influenzae*.

Dược động học:

Khi bôi ngoài da, một lượng thuốc rất nhỏ được hấp thu vào vòng tuần hoàn chung. Thuốc nhanh chóng được chuyển hóa thành acid monic, một chất không có hoạt tính kháng khuẩn tại gan và được thải trừ hầu hết qua thận.

Chỉ định:

Bactronil được chỉ định bôi ngoài da để điều trị các nhiễm khuẩn da nguyên phát hoặc thứ phát do vi khuẩn *Staphylococcus aureus* và các vi khuẩn nhạy cảm khác như: chốc, viêm nang lông, nhọt.

Chống chỉ định:

Mẫn cảm với Mupirocin hoặc các loại thuốc mỡ chứa Polyethylene glycol và bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Liều dùng và cách dùng:

Người lớn và trẻ em trên 3 tháng tuổi: Bactronil được bôi 2-3 lần/ ngày ở vùng da bị

tổn thương, dùng tối đa 10 ngày, phụ thuộc vào đáp ứng.

Rửa sạch vùng da cần bôi thuốc với nước sạch, làm khô và bôi một lượng nhỏ thuốc mỡ (một lớp mỏng) và xoa nhẹ nhàng.

Sau khi bôi thuốc có thể băng gạc lại nếu cần.

Hiệu quả và độ an toàn của thuốc chưa được nghiên cứu ở trẻ dưới 3 tháng tuổi.

Cảnh báo/thận trọng:

Cẩn trọng khi dùng cho bệnh nhân suy thận.

Không dùng thuốc mỡ Bactronil để bôi vào mũi và mắt.

Không dùng Bactronil để bôi da cho bệnh nhân bị bỏng đặc biệt là những trường hợp bỏng trên diện rộng.

Ảnh hưởng đối với khả năng lái xe và vận hành máy móc:

Không ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

Sử dụng cho phụ nữ có thai và nuôi con bú:

Chưa có đầy đủ các nghiên cứu về việc dùng thuốc cho phụ nữ mang thai vì vậy chỉ dùng thuốc này cho phụ nữ mang thai khi thật cần thiết.

Vì chưa rõ thuốc có tiết vào sữa mẹ hay không, cần tạm thời ngừng cho con bú trong khi dùng mupirocin.

Tác dụng phụ:

Bactronil thường dung nạp tốt nhưng có phản ứng tại chỗ như bong rát, buốt, ngứa, phù nề có thể xảy ra sau khi bôi Bactronil.

Trong trường hợp có các tác dụng không mong muốn, hỏi ý kiến bác sĩ của bạn.

Tương tác thuốc:

Không được dùng đồng thời thuốc mỡ bôi ngoài da Bactronil với thuốc khác.

Không trộn thuốc mỡ, thuốc kem mupirocin với mỡ khác, vì nồng độ mupirocin sẽ giảm, tính thấm vào niêm mạc thay đổi có thể làm mất hoặc giảm tác dụng của thuốc và mất tính ổn định của dạng thuốc.

Quá liều:

Không có thông tin về quá liều mupirocin khi dùng ngoài da.

Ngừng thuốc ngay khi bệnh nhân thấy có biểu hiện mẫn cảm với thuốc hoặc bị kích ứng tại chỗ.

Bảo quản:

Bảo quản dưới 30°C, tránh ánh nắng trực tiếp, không bảo quản lạnh

Giữ thuốc trong bao bì gốc, tránh xa tầm với của trẻ em.

Trình bày: Hộp chứa 1 tube nhôm 5g, kèm tờ hướng dẫn sử dụng.

Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Sản xuất bởi:

AGIO PHARMACEUTICALS LTD.

Địa chỉ: T-82, M.I.D.C., Bhosari, Pune-411026,

Maharashtra State, Ấn Độ.

Điện thoại: 91-22-42319000/ Fax : 91-22-2851 8204.